

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành định mức kinh tế, kỹ thuật trong nông nghiệp để thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về xây dựng, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật sản phẩm, dịch vụ công do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 726/QĐ-BNN-KN ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành định mức định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 333/TTr-SNNPTNT ngày 28 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức kinh tế, kỹ thuật trong nông nghiệp để thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

b) Các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Định mức kinh tế, kỹ thuật

Các định mức kinh tế, kỹ thuật trong nông nghiệp gồm:

1. Định mức về Trồng trọt và Bảo vệ thực vật được quy định tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

2. Định mức về Chăn nuôi Thú y được quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

3. Định mức về Thủy sản được quy định tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này.

4. Định mức về Lâm nghiệp được quy định tại Phụ lục IV kèm theo Quyết định này.

5. Định mức hỗ trợ tập huấn, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ xây dựng quản lý dự án về lĩnh vực nông nghiệp được quy định tại Phụ lục V kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố Huế; các tổ chức, cá nhân tổ chức thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện Quyết định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và TP Huế;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, NN.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải Minh